

Mẫu B20c. BCSDKP-BNN

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM
VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày...tháng...năm 20...

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ

(Phục vụ kiểm tra, đánh giá)

Nơi nhận báo cáo:

1. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
2. Vụ Tài chính

1. Tên nhiệm vụ:	2. Ngày báo cáo
..... Mã số: Thuộc: - Chương trình: - Độc lập: ☐ - Khác (nêu cụ thể):	.../.../20...

3.	Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ:	
Chủ nhiệm nhiệm vụ:		
4.	Thời gian thực hiện: tháng từ...../..../20... đến/..../20...	
5.	Tổng kinh phí thực hiện:triệu đồng Kinh phí từ NSNN:triệu đồng Kinh phí từ nguồn khác:triệu đồng	
6.	Phương thức thực hiện nhiệm vụ: - Khoán từng phần: ☐ - Khoán đến sản phẩm cuối cùng: ☐	
7.	Tình hình sử dụng kinh phí	
7.1. Tình hình sử dụng kinh phí đến ngày báo cáo		triệu đồng
7.1.1. Nguồn từ ngân sách Nhà nước:		
a) Tổng kinh phí được cấp từ đầu đến đến hết kỳ báo cáo:		triệu đồng
Trong đó:		
+ Trước kỳ báo cáo:		triệu đồng
+ Trong kỳ báo cáo:		triệu đồng
b) Kinh phí đã chi cho các nội dung, công việc đã hoàn thành trong kỳ báo cáo:		triệu đồng
Trong đó:		
+ Phần kinh phí được giao khoán:		triệu đồng
+ Kinh phí không giao khoán:		triệu đồng
c) Kinh phí đã ứng chi cho các nội dung, công việc đang triển khai:		triệu đồng
d) Kinh phí chưa sử dụng:		triệu đồng
e) Kinh phí đã được đơn vị quản lý kinh phí kiểm tra xác nhận quyết toán từ đầu đến kỳ báo cáo:		triệu đồng
Trong đó:		
+ Phần kinh phí được giao khoán:		triệu đồng

+ Kinh phí không giao khoán:	triệu đồng
g) Kinh phí đề nghị xác nhận quyết toán trong kỳ báo cáo:	triệu đồng
7.1.2. Nguồn khác:	triệu đồng
a) Kinh phí đã chi cho các nội dung, công việc đã hoàn thành trong kỳ báo cáo:	triệu đồng
b) Kinh phí đã ứng chi cho các nội dung, công việc đang triển khai:	triệu đồng
c) Kinh phí đã được đơn vị quản lý kinh phí kiểm tra xác nhận từ đầu đến kỳ báo cáo:	triệu đồng

7.2. Tình hình sử dụng kinh phí theo các nội dung, công việc đã hoàn thành trong kỳ báo cáo

STT	Nội dung và công việc đã thực hiện	Kinh phí đã chi				Ghi chú
		Tổng số	Ngân sách NN		Nguồn khác	
			Khoán	Không khoán		
7.2.1.	Tên nội dung 1 (ví dụ: đã hoàn thành 100% công việc)*					
7.2.2.	Tên nội dung 2: (ví dụ đã hoàn thành công việc a và b)					
	Tên công việc a:*					
	Tên công việc b:*					
7.2.3.	Tên nội dung 3:(ví dụ đã hoàn thành công việc a)					
	Tên công việc a:*					
7.2.4.						
						
....	Mua sắm tài sản, thiết bị:					
....	Phụ cấp Chủ nhiệm:					
....	In ấn tài liệu					
....	Quản lý					

						
	Tổng cộng					

7.3. Tình hình sử dụng kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị

7.3.1. Trong kỳ báo cáo:

STT	Tên tài sản	Nước sản xuất	Tháng/năm đưa vào sử dụng	Số hiệu tài sản	Đơn vị (cái, chiếc)	Số lượng	Đơn giá tài sản (VN đồng)	Ghi chú
1								
2								
3								

7.3.2. Lũy kế từ khi thực hiện nhiệm vụ đến hết kỳ báo cáo:

STT	Tên tài sản	Nước sản xuất	Tháng/năm đưa vào sử dụng	Số hiệu tài sản	Đơn vị (cái, chiếc)	Số lượng	Đơn giá tài sản (VN đồng)	Ghi chú
1								
2								
3								

8. Những vấn đề tồn tại cần giải quyết

.....

.....

.....

.....

.....

.....

9. Dự kiến những công việc cần triển khai tiếp trong kỳ tới

.....

[illegible]

Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Họ tên, chữ ký)

Thủ trưởng
Tổ chức chủ trì nhiệm vụ
(Ho tên, chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: () Kinh phí chỉ cho các nội dung, công việc hoàn thành bao gồm toàn bộ chi phí cho nội dung, công việc đó: ví dụ như chi cho công lao động, nguyên vật liệu, công tác phí...*